

SỐ 1549

LUẬN TÔN BÀ TU MẬT BỒ TÁT SỞ TẬP

Tác giả: Tôn giả Bà Tu Mật.

Hán dịch: Tam Tạng Tăng Già Bạt Trừng,

Đời Phù Tần người nước Kế-Tân.

QUYỂN 1

Thứ 1: Phẩm kệ Phần đầu: **TU KIẾN ĐỘ** (Phần 1)

Mười lục, thương ra đời

Biết rõ tất cả pháp

Nay, con lẽ Như lai

Pháp và các Thánh chúng

Cú thiện, vượt hơn hết

Các Hiền Thánh lắng nghe

Cù-đàm trong đại chúng

Lợi ích loài chúng sanh

Thế nào là sắc tướng?

Hỏi: Sắc tướng là sao?

Đáp: Như các pháp được nhận biết (giác tri).

Hỏi: Thế nào nhận biết các pháp?

Đáp: Vì có tướng về cảnh giới hay.

Hỏi: Vì có sự trội hơn chẳng?

Đáp: Người kia có một tướng.

Hỏi: Một tướng là có trội hơn chẳng?

Đáp: Đối với một tướng, mê đắm, các dục cấu uế, bị các cõi ràng

buộc. Người rớt ráo không bị ràng buộc thì các kiết sử suy yếu.

Hỏi: Trong các kiết sử như thế có vượt hơn chăng?

Đáp: Sẽ có trở lại nẻo cam lộ.

Hỏi: Trong các kiết sử sẽ trở lại nẻo cam lộ có vượt hơn chăng?

Đáp: Nướng tựa ý sinh thân mà bị các khổ não, duyên cũng không khởi, cho nên các khổ não của thân, ý đã thành quá khứ.

Hỏi: Như ở giữa không có sắc tướng, hỏi: Nếu không có sắc tướng, phải chăng sắc cũng không có tướng?

Đáp: Nếu không có sắc tướng, cũng không có sắc kia, thì sắc tướng cũng không có tướng, cũng không có sắc tướng của ông.

Hỏi: Cũng như ông không có sắc tướng mà có sắc, như vậy ngã không sắc tướng, cũng không tướng, hay cũng có sắc tướng chăng?

Đáp: Hoặc nói thế này: Dần dần khởi lên sắc tướng.

Hỏi: Trong một sắc, hoặc khởi lên, hoặc không khởi lên, về nghĩa này thế nào?

Đáp: Hoặc nói thế này: Nếu sắc cùng lúc, tích lũy dần không có sắc tướng kia.

Hoặc nói thế này: Phân biệt dần dần sắc tướng, về điều này, cũng như trước đã nói.

Hoặc tạo ra thuyết: Thống nhiếp sắc tướng. Sắc quá khứ, vị lai rất khác nhau, vô giáo nên có Vô Sắc.

Hoặc nói thế này: Trói buộc sắc tướng.

Hoặc nói thế này: Và sắc tướng của các triền cái.

Hoặc nói thế này: Sắc tướng hư hoại, điều này cũng đã nói trong quá khứ, vị lai.

Hoặc nói thế này: Sắc tướng có ba thứ: Có thể thấy có đối, không thể thấy có đối và không thể thấy không có đối.

Hỏi: Nếu các sắc không thể thấy, không có đối, thì dục, sử kia không có sắc tướng hay sao?

Đáp: Hoặc nói thế này: Sắc tướng qua lại, nói là sắc tướng.

Hỏi: Về nghĩa quá khứ, vị lai không có khác nhau chăng?

Đáp: Hoặc nói thế này: Sắc tướng là sắc.

Hoặc nói thế này: Do nghĩa của bốn đại là sắc, Đức Thế Tôn cũng nói bốn đại, duyên nơi bốn đại kia, sinh ra sắc ấm, thọ hưng thành.

Hỏi: Tóm lại, thuyết kia không nói: Duyên theo tất cả sắc, tất cả sắc đó là bốn đại, do bốn đại tạo ra?

Đáp: Ở đây không phải nói tóm tắt. Lại tạo ra thuyết này: Duyên

lại sinh ra các thống ấm.

Hoặc nói thế này: Ông hỏi về sắc tướng nào? Nếu màu xanh thì xanh là sắc tướng, nếu màu vàng, thì màu vàng kia là sắc tướng.

Hỏi: Tôi hỏi tất cả sắc tướng. Nếu màu vàng kia là sắc tướng thì tướng không có sự vượt hơn?

Đáp: Sắc không đồng một tướng, trong đây có lỗi gì? Giả nếu các tướng không đồng, nghĩa này không đúng. Cũng như đất là tướng cứng chắc, nhưng nay đất khác, cứng chắc khác.

Hỏi: Tất cả sắc đều đồng một tướng cũng như vô thường?

Đáp: Tự tướng không có tướng, đất là tự tướng, do đó không nên tạo ra thuyết này.

Hỏi: Ngã không có tự tướng, ngã hỏi tất cả các tướng chẳng?

Đáp: Hoặc tạo ra thuyết: Sắc tướng có đối là sắc, vì sắc tướng là tướng có đối, cũng như xoe mũi tên, nói là có sắc, như gieo hạt lúa xuống đất, thường xuyên tưới nước, hạt giống đó sẽ có màu sắc?

Hỏi: Thế nào là không phải sắc tướng?

Đáp: Trái với nghĩa đã nói ở trên. Tôn giả Đàm-ma-đa-la nói: Các vật không có đối, những vật ấy không phải sắc nên nói là không phải sắc tướng. Vật không có đối, vật đó cũng không sinh, nói là không đối, cũng như không có đối là dấu vết của đối. Sắc kia tức không có đối, như thế không phải sắc tướng.

Hỏi: Sắc do bốn đại tạo gì khác nhau?

Đáp: Hoặc nói thế này: Không có khác nhau, vì các bốn đại tức là sắc được tạo.

Hỏi: Như Đức Thế Tôn đã nói: Tất cả các sắc, hết thảy sắc ấy đều là bốn đại.

Bốn đại tạo ra sẽ trái với kinh này chẳng?

Đáp: Không phải tiếng được tạo, mà còn có hình căn khác. Như nói: Trong sáu cánh lạc, người ngu do tham nên chịu đựng hành khổ vui, từ đó dấy khởi vui đến nay, ở khoảng giữa của sự khổ, vui ấy cũng không vượt ngoài sáu cánh lạc, lại có bảy cánh lạc.

Cũng không có người tạo tác.

Hỏi: Nếu không có người tạo ra tiếng, thì cũng không biến đổi dục, sắc, vậy sắc của ngã cũng là ngã có phải chẳng?

Đáp: Hoặc nói thế này: Cứng, mềm, nóng, động là tướng của bốn đại, giống như không phải màu sắc của đất, là từ sắc tạo ra sắc.

Hỏi: Bốn đại biến chuyển chuyển sắc hơn kém, không thường tạo tác, khiến cho bốn đại ấy có tạo ra sắc phải không?

Đáp: Tuy bốn đại kia chuyển, chuyển hơn kém được tướng bốn đại, sắc do bốn đại sinh khởi chẳng được tướng bốn đại, bốn đại không tạo ra sắc.

Hoặc nói thế này: Các duyên nơi bốn đại kia, sắc do bốn đại sinh.

Hỏi: Bốn đại cũng nhân bốn đại, muốn cho là sinh ra sắc chẳng?

Đáp: Sắc kia dù nhân bốn đại, có ngần ấy đối tượng nhân, bốn đại sinh ra sắc tướng.

Hỏi: Sắc duyên nơi sắc tướng, sắc chuyển biến sinh sắc chẳng?

Đáp: Làm sao biết sắc chuyển biến sinh ra sắc? Lại không duyên bốn đại?

Hoặc nói thế này: Sắc do bốn đại hữu lậu sinh ra, vừa hữu lậu, vừa vô lậu.

Hỏi: Sắc do các hữu lậu sinh ra, bốn đại kia có gì khác nhau? Sắc do các vô lậu sinh, những gì do bốn đại tạo ra?

Đáp: Hoặc nói thế này: Vô ký do bốn đại sinh ra. Lại nữa, sắc được tạo là thiện, bất thiện, vô ký, sắc này cũng đã nói như trên.

Hoặc nói thế này: Sắc được phát ra do dựa vào bốn đại kia.

Hỏi: Tâm tâm niệm pháp cũng dựa vào bốn đại, muốn cho pháp kia sinh ra sắc chẳng?

Đáp: Các căn đều dựa vào bốn đại, các căn cũng dựa vào tâm tâm niệm pháp, cho nên các căn kia không dựa vào bốn đại.

Hỏi: Danh sắc xoay vần không dựa vào nhau?

Đáp: Hoặc nói thế này: Bốn đại tăng thượng, bốn đại tăng thượng sinh ra sắc.

Hỏi: Nói là sự suy hao tăng thượng, hay nói là tăng thượng không sinh?

Đáp: Cũng như tất cả pháp xoay vần tăng thượng sinh nhau, thế nên bốn đại kia bất sinh.

Tôn giả Tăng-già-đa-la nói: Đại sự của bốn đại, phát khởi nhân duyên sinh sắc.

Hỏi: Bốn đại mỗi đại đều không lìa nhau, cũng chẳng phải do đại sự sinh ra, về nghĩa này thế nào?

Đáp: Nếu được không lìa, hoặc bốn đại không phải sắc, như phong chũng hành nơi không trung, lìa chũng loại sắc không có hương vị. Bốn đại không phải sắc nhập, không phải do sắc tạo.

Tôn-bà-tu-mật nói: Cánh lạc cũng là sắc do bốn đại sinh, như sắc đất, hương đất, vị đất.

Tôn giả Đàm-ma-đa-la nói: Cũng như sắc vi diệu, do bốn đại được hiểu, cũng bằng sắc khác, gọi là sinh ra sắc.

Hỏi: Vì sao thân thức nhập là tế hoạt nhập? Hoặc là bốn đại, hoặc không phải bốn đại?

Đáp: Hoặc nói thế này: Bốn đại kia không có nhân duyên, như ánh sáng, thức, sắc. Hoặc màu xanh, hoặc không phải màu xanh, nói là thân thức nhập, tế hoạt nhập, hoặc là bốn đại, hoặc không phải bốn đại.

Hoặc nói thế này: Nói là tướng bốn đại, bốn đại đó không phải tất cả đều từ tế hoạt (xúc) mà được, do tướng bốn đại bất đồng, tướng mềm, cứng cũng không đồng. Tho, tế, nhẹ, nặng, lạnh, đói khát, từ tiếp xúc nơi đất thô, mịn kia sinh ra. Nhẹ thì do lửa, gió tạo ra, nặng thì đất sinh ra, lạnh do nước tạo ra, đói khát do lửa, gió tạo nên.

Hỏi: Không có phát ra đất cứng: xúc thô là xứ sở của đất, đó gọi là có tăng. Như đất bằng phẳng nên nói là trơn láng, như đất không bằng phẳng nên nói là cứng, thô. Thế nên không có xúc thô, tế. Nếu thô sẽ thành tựu, thì tất cả thường có thể được. Như sắc xanh không thể được, cho nên không được thành tựu. Đất kia có nhân nhẹ, kia lại có nặng, cho nên nhẹ, nặng không được thành tựu. Nếu thành lạnh thì làm sao hoa sen xanh mọc được? Vì không ở bốn đại kia có được, cho nên sự lạnh không thành tựu.

Nếu lửa thịnh, thì sẽ đói, gió là gốc của khát.

Hoặc nói thế này: Vì tất cả xúc nhập của thân thức, nên nói là bốn đại, không lìa bốn đại mà có thân thức. Bốn đại càng tăng, đều nói về mỗi đại.

Hỏi: Thế nào là vô minh?

Đáp: Hoặc nói thế này: Không có trí là vô minh.

Hỏi: Không có trí là sao? Nói không phải là trí chẳng? Nếu không phải trí, thì không phải trí đó là vô minh. Cỏ, cây, tường, vách đều không có trí, muốn khiến cho kia là vô minh chẳng?

Đáp: Tâm niệm pháp tương ứng với pháp.

Hỏi: Tâm sở niệm pháp gọi là tướng của tâm pháp là vô trí, vậy sao Di-sa-tắc lại tạo ra thuyết này: Chưa nói vô minh, tu hành vô minh, lúc người kia không có minh, người ấy cho là vô minh. Như không có muối, người kia cho là không có muối?

Nếu khi người kia không có minh, kẻ ấy bèn khởi minh thì sẽ có vô minh, cũng như dụng cụ đựng của người kia không có muối thì dụng cụ đựng ấy được gọi là không có muối. Nếu không có minh thì người kia là vô minh, sự trống không bèn có vô minh. Nếu là minh thì vật là

vô minh, làm sao hành có duyên?

Đáp: Hoặc nói thế này: Năm cái là vô minh. Đức Thế Tôn cũng nói: Người ngu ở thế gian bị vô minh che lấp.

Hỏi: Kiết không có chỗ quan trọng chăng?

Đáp: Hoặc nói thế này: Tư duy bất tịnh, gọi là vô minh.

Đức Thế Tôn cũng nói: Tỳ-kheo nêu tư duy bất tịnh, dục lậu chưa sinh sẽ sinh, dục lậu đã sinh thì sẽ tăng rộng gấp bội. Hữu lậu, vô minh lậu cũng giống như thế. Cũng nói vô minh tập tức là hữu lậu tập, cho nên, tư duy bất tịnh, gọi là vô minh.

Hỏi: Không phải tư duy bất tịnh là vô minh chăng?

Đáp: Tư duy bất tịnh của duyên kia cũng là vô minh.

Lại nữa, Đức Thế Tôn nói: Tỳ-kheo tư duy bất tịnh, như thế, duyên là vô minh, vô minh duyên ái, thế nên không có tư duy bất tịnh này là vô minh.

Hỏi: Nếu vô minh duyên vô minh, thì về ý có gì trái không?

Đáp: Như đã nói: Vô minh duyên si, hoặc tạo ra thuyết này: Bốn điền đảo là vô minh.

Hỏi: Thấy khổ dứt trừ điền đảo, cho nên vô minh. Thấy khổ dứt sạch kiết kiến, kiết vô minh cũng như thế, không có chỗ quan trọng.

Đáp: Hoặc nói thế này: Tất cả kiết là vô minh, người trí là minh, tất cả kiết không hay biết, cho nên tất cả kiết là vô minh.

Hỏi: Sử không có chỗ quan trọng hay sao?

Đáp: Nếu có mười chỗ quan trọng hiện sắc nhập, như thế sử có chỗ quan trọng.

Hoặc nói thế này: Thật không sinh, tà sinh là vô minh.

Hoặc nói thế này: Tên vô minh, nghĩa là không có trí, nghi thuận với tà.

Hoặc nói thế này: Vô minh có sáu tướng: si thuận với tà, nghi, hy vọng, dục đắc, không có chỗ quan trọng.

Hoặc nói thế này: Vô minh không tạo ra không có trí đối với Thánh đế. Do thuận với tà nên nói là không có trí.

Hoặc nói thế này: Tự tạo có chúng sanh, là vô minh của ngã sở, ngã tạo chẳng phải có.

Hỏi: Thế nào là tướng vô minh?

Đáp: Như trên đã nói.

Hoặc nói thế này: Đối với tướng vô minh ngu si của chúng sanh này làm sao vô minh có duyên?

Như trên đã nói.

Lại nữa, có ngã, vật có, vô minh không.

Hỏi: Nói về bốn điên đảo có gì khác nhau?

Đáp: Hoặc nói thế này: Kiến là điên đảo: vô thường, có thường, khổ có vui, bất tịnh có tịnh, vô ngã có ngã.

Có tương ứng của vô minh kia và vô trí tương ứng với kiết sử khác là vô minh.

Hỏi: Đối tượng tương ứng của vô minh kia là không có trí: Vô thường có thường, khổ có vui, cho đến vô ngã có ngã.

Một chỗ kiến điên đảo, vô trí này là điên đảo. Nghĩa ấy thế nào?

Đáp: Hoặc nói thế này: Điên đảo là đối tượng đoạn của kiến đế, vô minh là tư duy đoạn trừ của kiến đế.

Hỏi: Nếu vô minh do kiến đạo đoạn trừ, thì có khác gì với điên đảo kia?

Đáp: Hoặc nói thế này: Không có khác nhau, vì điên đảo là vô minh.

Hỏi: Nếu phải như thế, thì Tu-đà-hoàn cũng không có vô minh?

Đáp: Hoặc nói thế này: Vô minh không có hư hoại, người hư hoại là điên đảo.

Hỏi: Tương ứng hoặc có hư hoại, hoặc không có hư hoại, nghĩa này thế nào?

Đáp: Hoặc nói thế này: Không có đạo, đó là vô minh. Tà đạo, đó là điên đảo.

Hoặc nói thế này: Không có mong cầu gọi là vô minh, mong cầu gọi là điên đảo.

Hoặc nói thế này: Tất cả kiết sử là vô minh. Vô minh vi tế gọi là điên đảo.

Lại nữa, tất cả kiết là điên đảo, điên đảo vi tế cũng là vô minh.

Hỏi: Thế nào là tướng nội? Thế nào là tướng ngoại?

Đáp: Tự tướng của các pháp, hư hoại nghĩa là tướng ngoại.

Hỏi: Tướng nội, tướng ngoại có gì khác nhau?

Đáp: Hoặc nói thế này: Không phổ biến là tướng nội, phổ biến là tướng ngoại.

Hỏi: Nếu là phổ biến, thì hư không cũng là phổ biến chăng?

Nếu tướng nội nhiếp giữ, không phải tướng nội lại là tướng ngoại, thế nên có tướng nội, có tướng ngoại.

Đáp: Hoặc nói thế này: Không hư hoại là tướng ngoại, hư hoại là tướng nội.

Hỏi: Khắp cũng hư hoại, còn pháp khác là vô thường, khổ cũng là

vô thường chẳng?

Đáp: Năm ấm đã hư hoại, hễ không hư hoại thì vô thường biến khắp.

Hỏi: Như tự tướng hư hoại, tướng phổ biến không hư hoại, tự tướng không hư hoại, như thế, hư hoại, nghĩa là tướng ngoại chăng?

Đáp: Hoặc nói thế này: Tự tướng kia không giống nhau.

Hỏi: Màu xanh giống màu xanh, màu vàng, không giống màu xanh. Muốn khiến cho hình trạng kia là tướng nội hay tướng ngoại?

Đáp: Màu xanh không đồng với màu này, muốn cho màu xanh là tướng nội, không phải tướng ngoại.

Hoặc nói thế này: Hiển bày nghĩa là tướng nội, trí chưa biết là tướng ngoại.

Hỏi: Tướng ngoại kia hoặc có trí chưa biết, muốn cho tướng kia là tướng nội hay tướng ngoại, cho đến trí chưa biết là tự tướng rất ráo?

Đáp: Hoặc nói thế này: Nướng tựa là tự tướng, sự nướng tựa là tướng ngoài.

Hỏi: Mỗi danh sắc đều nướng tựa nhau, cũng là tướng trong, tướng ngoài chăng? Nếu nướng tựa tướng ngoài, thì tướng ngoài của tự tướng kia sẽ dựa vào tướng ngoài, không có vô thường dựa vào vô thường?

Đáp: Hoặc nói thế này: Tự tướng không chung, chung là tướng ngoài.

Hỏi: Ngoài cũng là không chung, vô thường, khổ là khác chăng?

Trong năm ấm, thế nào là vô thường không chung với pháp ngoài?

Đáp: Như sắc vô thường kia, thọ, tưởng, hành, thức vô thường, tư duy như thật, cho đến thức vô thường.

Hoặc có thuyết nói: Tương ứng với tự nhiên là tướng nội, không tương ứng là tướng ngoài.

Hỏi: Nếu ngoài không có thật, thì nay cũng không có, nếu tướng ngoài có, thì kia cũng có tự tướng chăng?

Đáp: Hoặc nói thế này: Không có tướng ngoài, tất cả là tự tướng.

Hỏi: Nếu không có tướng ngoài, thì các pháp cũng không có ngoài?

Đáp: Hoặc nói thế này: Đã nói tự tướng, không nói tướng ngoài.

Hoặc nói thế này: Giác là tự tướng, không giác là tướng ngoài. Khấp, có hình trạng không hư hoại, đối tượng nướng tựa của trí chưa biết, không chung, không tự có, không có không nói tạo ra (kệ), giống như có pháp hữu vi của ba cõi này làm tướng pháp khác cũng hữu vi.

Luật Ma-ha-tăng-kỳ nói: Nên nói tướng khác của vô thường này, khác với tướng vô vi. Nay cũng sẽ là tướng hữu vi, tạo ra thuyết này: Sẽ nói vô lượng đạt đến pháp hữu vi, các tướng mỗi mỗi tương ứng với ba tướng.

Hỏi: Có gì khác nhau?

Đáp: Lần lượt sinh nhau. Sinh nghĩa là đã diệt, cũng lại không trụ.

Hỏi: Ngã có hai khởi cùng sinh, lần lượt sinh nhau, thế nên ở trong đó không khác?

Đáp: Hoặc nói thế này: Nói rồi, sẽ lại nói nữa. Hỏi: Tướng hữu vi, tướng vô vi sẽ là hữu vi chăng?

Đáp: Hoặc nói thế này: Chẳng phải hữu vi này, chẳng phải vô vi kia đạt đến pháp hữu vi. Cũng sẽ nói pháp khác, đây không phải là pháp hữu vi đối nhau. Vì sinh này, diệt này thường trụ không biến đổi, cho nên không nói. Người kia sẽ nói có thường, sẽ nói vô thường.

Hoặc nói thế này: Sẽ nói hữu thường.

Hỏi: Tướng hữu thường, đấy là hữu vi chăng?

Đáp: Hoặc nói thế này: Sẽ nói vô thường đạt được pháp hữu vi.

Điều này cũng như trên đã nói.

Hoặc nói thế này: Nên nói hữu thường, nên nói vô thường, khởi thường trụ và người kia sẽ nói vô thường

Hỏi: Có tướng vô vi, nay sẽ hữu vi chăng?

Đáp: Hoặc nói thế này: Không được nói hữu thường, vô thường. Vì sao? Vì hành của các pháp đã thành, nên các pháp đó là vô thường. Vì hành của pháp kia thành, thế nên không phải là số vô thường. Vì các pháp ràng buộc, vướng mắc, cho nên chẳng phải hữu thường, chẳng phải vô thường.

Phẩm kệ thứ nhất xong.
